

Bản án số: 191/2021/HS-ST
Ngày 13/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Trọng Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trương Công Tráng

: bà Nguyễn Thị Thủy

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: bà Nguyễn Phương Anh – cán bộ tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: bà Hoàng Thị Thu Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 179/2021/HSST, ngày 21 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 192/2021/QĐXXST- HS ngày 01/10/2021, đối với bị cáo:

1. PHẠM ANH G - sinh năm 1977; Giới tính: nam; HKTT: số X, tổ Y, phường T, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Trú tại: số X, tổ Y, xã T, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo, đảng phái: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/12; Con ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị V (đều đã chết); Vợ là Đỗ Thị T, sinh năm 1979; Có 01 con sinh năm 2013;

Tiền sự: không

Tiền án: có 01 tiền án

Bản án số 256/2014/HSST ngày 29/12/2014, Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, xử phạt 07 năm tù, về tội “mua bán trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 15/8/2020.

Nhân thân:

- Bản án số 669/1996/HSST ngày 05,06/7/1996, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xử phạt 06 năm 06 tháng tù, về tội “trộm cắp tài sản của công dân”.

- Bản án số 655/2003/HSST ngày 13/8/2003, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xử phạt 08 năm tù, về tội “mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/6/2010 (đã được xóa án).

- Năm 1993 bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng tại trường phổ thông công nông nghiệp 24 tháng (đã hết thời hiệu).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/3/2021 đến nay tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

2. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1979; Trú tại: số X, tổ dân phố Y, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Phạm Anh G bị Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 28/3/2021, Phạm Anh G nhận được cuộc điện thoại từ đối tượng tên là Tuấn (chưa xác định được nhân thân) hỏi mua 300.000 đồng Heroine, G nhận lời và hẹn nhau ở khu vực nghĩa trang phường Văn Quán, quận Hà Đông để giao nhận. Sau đó G đi xe máy hiệu Honda Future, BKS 29L8- 88XX đi đến khu vực đầu ngõ 250, đường Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội gặp và mua của người phụ nữ không quen biết 05 gói Heroine giá 450.000 đồng. Mua xong G cất gói ma túy vào túi quần rồi đi về chỗ hẹn. Khi đi đến ngõ 300 đường Nguyễn Xiển, quận Thanh Xuân, G dừng xe rồi dùng băng dính dán 02 gói ma túy vào ốp nhựa phía sau bên phải và 03 gói vào ốp nhựa bên trái xe máy.

Đến 17 giờ 25 phút cùng ngày, khi G đi xe máy đến trước công nghĩa trang Văn Quán, quận Hà Đông thì bị kiểm tra phát hiện bắt giữ. Vật chứng bị thu giữ gồm: 05 gói giấy bạc màu vàng, trong chứa chất bột màu trắng, ngoài bọc bằng nylon màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đen, lắp 02 sim số 0965871XXX và 0981725XXX; 01 xe máy hiệu Honda Future, BKS 29L8- 88XX;

Tại bản kết luận giám định số 2720/KLGD-PC09 ngày 03/4/2021 phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 05 gói giấy bạc màu vàng (được bọc ngoài bằng nylon màu trắng) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,677 gam.*

Bản cáo trạng số 182/CT – VKS – HĐ ngày 20/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố Phạm Anh G, về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do tại bản án hình sự sơ thẩm số 655/2003/HSST ngày 13/8/2003 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, Phạm Anh G đã nộp tiền án phí vào ngày 23/6/2004. Nên bản án này đã được xóa án tích, vì vậy lần phạm tội này không thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Nay, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Anh G từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Bị cáo nghiện ma túy không có nghề nghiệp, không có thu nhập, không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Vật chứng là ma túy tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa, Phạm Anh G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung trên.

Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ tang vật, bản kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 25 phút ngày 28/3/2021, tại khu vực trước cửa Nghĩa trang Văn Quán, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Phạm Anh G thực hiện hành vi cất dấu trong người 0,677 gam Heroine, nhằm mục đích sử dụng và bán cho người khác để hưởng lời thì bị phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi trên của Phạm Anh G là phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo có 01 tiền án (chưa được xóa), nay lại phạm tội, nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an an toàn xã hội. Về nhân thân bị cáo đã có 03 tiền án (01 tiền án chưa được xóa án tích) và 01 tiền sự đã hết thời hiệu, chứng tỏ đã được giáo dục nhiều nhưng không có tiến bộ. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người hữu ích và đáp ứng đấu tranh phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: bị cáo nghiện ma túy không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Xử lý tang vật: Tang vật là ma túy được hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo là phương tiện phạm tội, cần tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước.

Về nguồn gốc ma túy, Phạm Anh G khai mua của một người phụ nữ không quen biết khoảng 60 tuổi tại khu vực đầu ngõ 250, đường Nguyễn Xiển, phường Hạ Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Ngoài lời khai của bị cáo ra không còn chứng cứ tài liệu gì khác, nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

Đối với đối tượng theo bị cáo khai tên là Tuấn (không biết tên tuổi địa chỉ) đã gọi điện hỏi mua ma túy của Phạm Anh G. Kết quả xác minh người đứng tên đăng ký thuê bao số điện thoại đã liên lạc với G là anh Phạm Trọng C, sinh năm 1996; trú tại tổ X, phường L, quận H. Anh C khai đã bị mất điện thoại và mất cả số sim từ đầu năm 2020, hiện anh không còn sử dụng nữa, không biết ai đang sử dụng số điện thoại trên, nên không có cơ sở điều tra làm rõ.

Đối với chiếc xe máy hiệu Honda Future, BKS 29L8- 88XX, bị cáo sử dụng đi mua bán ma túy. Qua xác minh xe trên đứng tên đăng ký Nguyễn Hữu

H; Địa chỉ Tập thể X, phường H, thành phố Hà Nội. Tháng 8/2020 anh H đã bán cho chị Đỗ Thị T (vợ G) xe có đăng ký. Chị T không biết G sử dụng xe trên đi mua ma túy, cơ quan điều tra đã trả lại chị T là có căn cứ.

Về hành vi quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận thấy: quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Anh G phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Phạm Anh G 30 tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam ngày 28/3/2021.

2. Tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đen, lắp 02 sim số 0965871856 và 0981725013 (đã qua sử dụng).

3. Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì Công an thành phố Hà Nội, tại các mép dán có chữ ký của đối tượng Phạm Anh G, cán bộ Công an phường Vương Anh Duẩn và giám định viên Trần Ngọc Chinh (tình trạng như biên bản bàn giao ngày 12 tháng 10 năm 2021 giữa Công an quận và Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông).

4. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- TAND quận Hà Đông ;
- VKSND quận Hà Đông;
- THA quận Hà Đông;
- Bị cáo ;
- Lưu hồ sơ

Nguyễn Trọng Hiền

